

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KỸ THUẬT CƠ SỞ HẠ TẦNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 197/QĐ-ĐHNL ngày 10 tháng 4 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình đào tạo(bằng tiếng Việt): Kỹ thuật cơ sở hạ tầng
2. Tên chương trình đào tạo (bằng tiếng Anh): Infrastructure Engineering
3. Trình độ đào tạo: Đại học
4. Hình thức đào tạo: Chính quy
5. Mã ngành đào tạo: 7580210
6. Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành
7. Thời gian đào tạo: 4,5 năm
8. Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt
9. Số tín chỉ yêu cầu: 150 tín chỉ
10. Điều kiện tốt nghiệp: Theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo đại học theo hình thức tín chỉ.
11. Văn bằng tốt nghiệp: Kỹ sư
12. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Program Objectives - POs)

1. Mục tiêu chung

Đào tạo người học trở thành kỹ sư ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng có đạo đức, phẩm chất chính trị tốt; có kiến thức nền tảng rộng, kiến thức và kỹ năng chuyên môn sâu; có năng lực tự chủ và trách nhiệm xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho miền Trung, Tây Nguyên và cả nước theo hướng hội nhập và phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Có các kiến thức về chính trị - xã hội, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực xây dựng công trình hạ tầng.

PO2: Có các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, kỹ năng ngoại ngữ, công nghệ thông tin, để thực thi hiệu quả các công việc của kỹ sư ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng.

PO3: Có đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội, và thích ứng với sự thay đổi môi trường hoạt động nghề nghiệp.

III. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Program Learning Outcomes - PLOs)

Hoàn thành chương trình đào tạo, người học đạt được các chuẩn đầu ra sau:

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra
	Kiến thức
PLO1	Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động nghề nghiệp.
PLO2	Vận dụng được các kiến thức về khoa học tự nhiên, xã hội và môi trường làm nền tảng tư duy để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực xây dựng công trình hạ tầng một cách khoa học và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của thời đại công nghiệp 4.0.
PLO3	Vận dụng kiến thức chuyên ngành để thực hiện công tác khảo sát và thiết kế các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đảm bảo tuân thủ các văn bản quy phạm pháp luật.
PLO4	Vận dụng kiến thức chuyên ngành để thực hiện công tác thi công các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đảm bảo tuân thủ các văn bản quy phạm pháp luật.
PLO5	Vận dụng kiến thức chuyên ngành để thực hiện công tác quản lý dự án các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đảm bảo tuân thủ các văn bản quy phạm pháp luật.
PLO6	Ứng dụng các phần mềm và công nghệ chuyên ngành để hỗ trợ thực hiện các công tác chuyên môn trong thiết kế, thi công và quản lý dự án các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật.
PLO7	Vận dụng các kiến thức ngành để tư vấn và giải quyết các vấn đề chuyên môn sâu trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.
	Kỹ năng
PLO8	Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin cơ bản và đạt năng lực tối thiểu bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (chứng chỉ B1 tiếng Anh hoặc tương đương) để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống và nghề nghiệp.
PLO9	Vận dụng được tư duy phản biện, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết vấn đề trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn nghề nghiệp.
PLO10	Thực hiện thành thạo công tác lập hồ sơ khảo sát và thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và tuân thủ các quy định pháp lý.
PLO11	Thực hiện thành thạo công tác tổ chức thi công công trình hạ tầng kỹ thuật, bao gồm lập kế hoạch, điều phối nguồn lực và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn.

Ký hiệu	Nội dung chuẩn đầu ra
PLO12	Thực hiện thành thạo công tác quản lý dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo kiểm soát tiến độ, chất lượng, an toàn và tuân thủ quy định pháp luật.
PLO13	Vận dụng thành thạo phần mềm và công nghệ chuyên ngành để hỗ trợ thiết kế, thi công và quản lý dự án hiệu quả.
PLO14	Vận dụng thành thạo các phương pháp giải quyết vấn đề kỹ thuật sâu trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.
	Năng lực tự chủ và trách nhiệm
PLO15	Định hướng được tương lai rõ ràng, tận tụy với nghề nghiệp, thể hiện được tinh thần khởi nghiệp trong ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng và có động cơ học tập suốt đời.
PLO16	Tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ nơi công tác và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU TỐT NGHIỆP

Cán bộ kỹ thuật tại doanh nghiệp, tổ chức xây dựng: kỹ sư tư vấn, thiết kế, thi công, quản lý dự án, giám sát kỹ thuật tại các công ty xây dựng, tư vấn thiết kế, quản lý dự án, nhà thầu thi công.

Cán bộ quản lý nhà nước: chuyên viên tại các cơ quan quản lý xây dựng, quy hoạch đô thị, thẩm định dự án, cấp phép xây dựng, quản lý hạ tầng kỹ thuật tại địa phương.

Khởi nghiệp: chủ doanh nghiệp tư vấn thiết kế, thi công, quản lý dự án xây dựng hạ tầng; phát triển công nghệ, giải pháp mới trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

Nghiên cứu, giảng dạy: nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu, trung tâm khoa học công nghệ; giảng viên giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng về lĩnh vực Kỹ thuật hạ tầng.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CỦA NGƯỜI HỌC SAU TỐT NGHIỆP

- Tham gia các chương trình đào tạo sau đại học trong và ngoài nước thuộc các chuyên ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng.

- Tự học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và chuyển đổi ngành nghề theo nhu cầu việc làm./.